



ĐẠI SỨ QUÁN HỢP CHỨNG QUỐC HOA KỲ PHÒNG THÔNG TIN-VĂN HÓA

Tầng 3, Rose Garden Tower, 6 Ngọc Khánh St., Hà Nội
Tel: 831-4580 * Fax: 831-4601 * Email: irchano@pd.state.gov

**Tạp chí Điện tử của Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ
Tập 8, Số 1, Tháng 5/2003**

DIỆN MẠO ĐANG ĐỔI THAY CỦA NGÀNH TÒA ÁN Ở HOA KỲ

Tòa án về tội phạm vị thành niên ở Hoa Kỳ

Luis G. Perez

Trong suốt tiến trình lịch sử, các xã hội đã đấu tranh để tìm ra cách thức thích hợp nhằm giải quyết vấn đề tội phạm ở tuổi vị thành niên và các vấn đề bỏ rơi, lạm dụng hay thiếu quan tâm tới trẻ em.

Vào thế kỷ 19, Hoa Kỳ bắt đầu thực hiện những cải cách xã hội quan trọng mà rút cục đã đưa đến nhiều thay đổi trong cách thức giải quyết những vấn đề nêu trên. Nhiều bang ban hành luật về lao động trẻ em để bảo vệ trẻ em khỏi các điều kiện làm việc cực nhọc, luật về bảo vệ chăm sóc trẻ em nhằm bảo vệ trẻ em khỏi bị lạm dụng về thân thể hoặc bị cha mẹ bỏ rơi, và luật giáo dục nhằm đảm bảo quyền của tất cả trẻ em được học ở các trường công lập.

Tuy nhiên, thời đó chưa nơi nào trên nước Mỹ có Tòa án về tội phạm vị thành niên riêng biệt và đặc trưng. Những đứa trẻ bị buộc tội hình sự bị xét xử và kết án như người lớn, và chúng bị xử lý bằng những hình phạt đối với người lớn. Trong thời kỳ đó không có các thủ tục tố tụng dành cho tội phạm vị thành niên và trẻ em bị xét xử trong các phiên tòa hình sự thông thường. Và vào năm 1828, một cậu bé 12 tuổi tên là James Guild bị xét xử ở bang New Jersey vì tội giết chết Catharine Beakes. Bồi thẩm đoàn kết luận là cậu có tội giết người, và cậu đã bị kết án treo cổ. (Xem thêm *In Re Gault* 387 U.S. 81 State vs. Guild 5 Halst. 163).

Buổi ban đầu của Tòa án về tội phạm vị thành niên

Những nhà cải cách tiên phong của Hoa Kỳ cảm thấy kinh sợ khi người ta áp dụng các thủ tục tố tụng và hình phạt của người lớn cho trẻ em, và trước thực tế là nhiều trẻ em đã bị xử tù nhiều năm và bị giam giữ chung với những tên tội phạm người lớn chai lì. Họ tin tưởng sâu sắc rằng không nên xác định trách nhiệm của xã hội đối với trẻ em bằng những khái niệm về công lý đã được xây dựng từ trước đó cho tội phạm người lớn.

Họ tin tưởng rằng vai trò của xã hội không chỉ đơn giản là điều tra rõ ràng liệu đứa trẻ có “phạm tội” hay “vô tội” hay không mà phải tìm hiểu xem “nó là ai, nó đã trở thành con người đó như thế nào, và điều gì tốt nhất cần phải làm vì lợi ích của nó và vì lợi ích của quốc gia trong việc

cứu vớt nó khỏi sa ngã”. (In Re Gault 387 U.S. 16, Julian Mack, The Juvenile Court, 23 Harv. L. Rev. 104, 119 - 120 (1909)).

Ngay từ trước tháng 4 năm 1899, Bang Illinois thành lập Tòa án về tội phạm vị thành niên đầu tiên ở Hoa Kỳ. Ngành Tòa án về tội phạm vị thành niên mới mẻ này là một hình mẫu cho cả nước, và sau đó đã được áp dụng ở các mức độ khác nhau bởi tất cả các bang của Hoa Kỳ, cũng như tại các Đặc khu Columbia và Puerto Rico.

Vào buổi ban đầu, nhiều bang áp dụng cho trẻ em một hệ thống dân sự linh hoạt và nhân đạo hơn thay thế cho một ngành Tòa án hình sự cứng rắn nhằm mục đích trừng phạt. Người ta đã bác bỏ ý tưởng về tội phạm và trừng phạt, không coi đó là nguyên tắc chỉ đạo của ngành Tòa án chuyên trách tội phạm vị thành niên. Thay vào đó, trẻ em cần được “tin tưởng” và “cải tạo giáo dục”, và các thủ tục pháp lý từ việc bắt giữ cho đến tạm giam đều nhằm mục đích chữa trị hơn là trừng trị. Trong mức độ có thể, những kết quả này có thể đạt được thông qua những thủ tục phi tranh tụng trong đó nhà nước hành động với tư cách người đỡ đầu (loco parentis) (In Re Gault 387 U.S. at 16 Paulson, Fairness to the Juvenile Offender, 41 Minn. L. Rev 547 (1957)), tức là nhà nước được coi như hành động ở vào địa vị của bậc cha mẹ, mà mối quan tâm cao nhất là chăm sóc và bảo vệ đứa trẻ.

Ai là trẻ em?

Ngày nay, Hoa Kỳ không có một ngành Tòa án về tội phạm vị thành niên toàn diện và thống nhất. Trái lại, có ít nhất là 52 hệ thống riêng rẽ ở đất nước này. Mặc dù các bang có xem xét và chịu ảnh hưởng bởi hành động của các bang khác, song mỗi bang đều có quyền xây dựng và thực thi một ngành Tòa án về tội phạm vị thành niên phản ánh truyền thống, nhu cầu và tập quán của riêng mình. Nhiều bang thừa nhận rằng trong hệ thống cần có một sự phân biệt cơ bản, rõ ràng giữa luật pháp nhằm bảo vệ trẻ em khỏi bị lạm dụng, bỏ mặc hoặc bỏ rơi, và luật pháp nhằm xử lý những hành vi phạm tội.

Nhiều cuộc tranh luận đã nổ ra ở mỗi bang nhằm xác định ai là trẻ em. Ví dụ, có một thời, một đứa bé dưới 7 tuổi được thừa nhận rộng rãi là không có khả năng mưu đồ phạm tội. Ngày nay, ranh giới giữa trẻ em và người lớn có thể khác nhau giữa các bang và trên thực tế là có thể khác nhau tùy từng trường hợp trong cùng một khu vực tòa án. Một thí dụ rõ ràng về điều này là tình trạng một người trẻ tuổi có đủ khả năng ký kết hợp đồng ở tuổi 18, song lại không được phép mua rượu cho đến khi 21 tuổi. Mỗi bang đều ban hành luật của riêng mình xác định những ai là vị thành niên và ai là người trưởng thành để phục vụ mục đích áp dụng luật hình sự.

Ví dụ, tại Bang Massachusetts, một tội phạm vị thành niên được xác định là “một trẻ em từ 7 đến 17 tuổi vi phạm bất kỳ quy định nào của thành phố hoặc luật lệ địa phương hoặc vi phạm pháp luật của Nhóm thịnh vượng chung (nhóm này gồm các Bang Kentucky, Maryland, Massachusetts, Pennsylvania và Virginia)” - trừ phi bị cáo bị buộc tội sát nhân cấp độ 1 hoặc 2, trong trường hợp đó một người 14 tuổi sẽ được đối xử như một người trưởng thành. Sự bất thường này minh họa cho việc các bang có thể hạ thấp độ tuổi mà một bị cáo được coi là người trưởng thành để đối phó với tình trạng gia tăng số lượng hay mức độ nghiêm trọng của các tội phạm bạo lực vị thành niên. Đây là một phản ứng mang tính chính trị. Không có lý do về logic hay y học nào để giải thích cho ví dụ trên đây về việc tại sao cùng một bị cáo lại được coi như

một trẻ em khi bị buộc tội ăn cướp và được coi như một người trưởng thành khi bị buộc tội giết người.

Những thay đổi to lớn

Tòa án về tội phạm vị thành niên của Hoa Kỳ đã thay đổi rất nhiều kể từ khi xuất hiện vào năm 1899. Trong những năm 1950-1960, các chuyên gia đã nhận thấy một xu hướng phạm tội mang tính bạo lực nhiều hơn trong các tội phạm vị thành niên. Tính hiệu quả của hệ thống chuyên trách tội phạm vị thành niên đã bị đe dọa. Các bang phản ứng bằng cách lập ra các chương trình ngăn ngừa và giáo dục cải tạo cũng như áp dụng các biện pháp trừng phạt nghiêm khắc hơn nhằm chặn đứng làn sóng gia tăng bạo lực ở lứa tuổi vị thành niên. Một số bang đã thay đổi các thủ tục của mình để cho phép chuyển một tội phạm vị thành niên sang khung hình phạt của người trưởng thành sau khi xem xét hành vi phạm tội tại một tòa án chuyên trách tội phạm vị thành niên. Ở một số bang khác, tội phạm vị thành niên có thể bị chuyển sang tòa án dành cho người trưởng thành ở vào một giai đoạn sớm hơn khi tiến hành thủ tục xét xử với tư cách người trưởng thành.

Trong vụ việc có tính chất bước ngoặt Kent kiện Hoa Kỳ, 383 U.S. 541 1966, Tòa án Tối cao đã viết “có nhiều bằng chứng cho thấy một số Tòa án về tội phạm vị thành niên thiếu nhân lực, vật lực và kỹ thuật để hành động thỏa đáng với tư cách đại diện của quốc gia trên cương vị người bảo hộ (parens patriae), ít nhất là đối với những trẻ em bị buộc tội vi phạm pháp luật”. Hai năm sau, trong quyết định *In Re Gault* năm 1968, Tòa án Tối cao đã thay đổi sâu sắc các quy định điều chỉnh các thủ tục tố tụng đối với tội phạm vị thành niên trên khắp Hoa Kỳ. Tòa án Tối cao quy định rằng một số tiêu chuẩn tối thiểu nhất định về quy trình pháp lý được áp dụng cho các thủ tục tố tụng đối với tội phạm vị thành niên. Những thủ tục như vậy, đôi khi quá linh hoạt và không theo quy định, lúc này đã trở nên có quy củ hơn, các thủ tục tranh biện được xây dựng nhằm bảo vệ các quyền cơ bản của bị cáo theo Hiến pháp. Đã qua rồi thời kỳ của những lời khai trước tòa mà không có lời tuyên thệ và thiếu các biên bản và băng ghi âm quá trình xét xử tại phiên tòa.

Giờ đây, quyền được báo trước về tội danh, quyền được tham vấn với luật sư, quyền được đối chất với các nhân chứng, đặc quyền không tự buộc tội mình, quyền có được biên bản, và quyền kháng cáo cũng được trao cho các tội phạm vị thành niên như đã được đảm bảo đối với người trưởng thành. Paul S. Lehman nhận xét trong “Quyền của vị thành niên được tham vấn luật sư trong một phiên tòa”, trong Tạp chí các Thẩm phán của Tòa án về Tội phạm Vị thành niên, “Đáng tiếc là các thủ tục lỏng lẻo, những phương pháp độc đoán và lịch làm việc dày đặc của các tòa án, hoặc tác động riêng lẻ hoặc tác động trong sự kết hợp với nhau, đã thường xuyên dẫn tới việc tước đoạt những quyền cơ bản của một số tội phạm vị thành niên”.

Cải cách và những tư tưởng mới

Vào những năm 1970 và 1980, người ta ngày càng tập trung chú ý vào tính hiệu quả của ngành Tòa án về tội phạm vị thành niên của các bang trong việc điều trị và giáo dục cải tạo tội phạm vị thành niên. Đồng thời, người ta cũng ngày càng ý thức được những nguy cơ liên quan đến việc cho những trẻ vị thành niên phạm tội mang tính bạo lực tham gia cùng chương trình ở những cơ

sở cùng với các nạn nhân bị bỏ mặc hoặc bị lạm dụng, hay còn gọi là “status offenders”, tức là những đứa trẻ lêu lổng, bỏ nhà ra đi hoặc cứng đầu, cứng cổ.

Nhiều cuộc tranh luận diễn ra trên khắp đất nước và một số ý tưởng mới đã nổi lên. Các biện pháp cải cách bao gồm việc tách riêng bị cáo chịu thủ tục xét xử tội phạm với những đứa trẻ liên quan đến các loại quy trình khác của tòa án trong tất cả các giai đoạn có liên quan đến ngành Tòa án về tội phạm vị thành niên, bao gồm cả việc giáo dục cải tạo sau xét xử. Một loạt các chương trình chuyên môn hóa nhỏ hơn được xây dựng và thực hiện nhằm tạo cho các thẩm phán nhiều lựa chọn để ra lệnh áp dụng cho những đứa trẻ. Mục đích chung là để đáp ứng những nhu cầu giáo dục cải tạo cá nhân của bọn trẻ trong môi trường phù hợp ít hạn chế nhất tại cộng đồng. Trẻ em không còn bị đưa vào những cơ sở điều trị lớn, tồi tàn, quá tải và thiếu trang thiết bị nữa.

Sự phản đối của công chúng

Nhưng rút cục cách tiếp cận mới này đã bị phản đối dữ dội, nguyên nhân là bởi một vài vụ việc tai tiếng đã thu hút sự chú ý của giới truyền thông đại chúng đến ngành Tòa án về tội phạm vị thành niên. Mỗi thành tố của hệ thống này - từ các cơ sở phục vụ điều trị và chương trình, đến các tòa án chuyên trách vị thành niên, cảnh sát, chính trị gia và các bậc phụ huynh - tất cả đều bị soi mói và chỉ trích. Công chúng thường có ấn tượng là những tên sát nhân, hiệp dâm và các tội phạm bạo lực khác ở tuổi vị thành niên đang được thả về cộng đồng mà không phải chịu bất kỳ hậu quả cụ thể nào cho những tội ác của chúng.

Ví dụ, vào năm 1989, một cậu bé 15 tuổi ở Bang Massachusetts với tư cách vị thành niên bị buộc tội sát hại cha mẹ và ông bà của mình đã được thả ra chỉ ba năm sau khi phạm tội. Hắn đã bị giam giữ trong một cơ sở điều trị cho đến độ tuổi tối đa theo luật định - 19 tuổi. Cộng đồng địa phương rất bất bình về việc này.

Trước sự phản đối của công chúng đối với sự quá khoan dung và thiếu hiệu quả của ngành Tòa án về tội phạm vị thành niên, cơ quan lập pháp của các bang trên khắp nước Mỹ đã thay đổi luật lệ của mình theo hướng cứng rắn hơn với tội phạm vị thành niên. Nhiều bang đã chuyển quyền hạn xét xử từ Tòa án về tội phạm vị thành niên sang ngành Tòa án hình sự dành cho người trưởng thành bằng cách trở lại với phương pháp thiết thực trước đây là mở rộng diện tội phạm vị thành niên được xử lý như người trưởng thành.

Vòng tròn khép kín

Nếu chúng ta nhìn vào lịch sử ngành Tòa án về tội phạm vị thành niên của Hoa Kỳ từ khi hình thành vào cuối thế kỷ 19 đến nay, chúng ta có thể thấy được mô hình chuyển đổi mà ở một mức độ nào đó dường như đã đi hết một vòng tròn. Khởi đầu, nhiều bang thiết lập Tòa án về tội phạm vị thành niên như một phương tiện để loại trừ sự tham gia của trẻ em vào một hệ thống pháp lý dành cho người lớn, một hệ thống được coi là quá cứng rắn và không phù hợp với những nhu cầu đặc biệt của trẻ em, và thay thế nó bằng một hệ thống lỏng lẻo, linh hoạt và nhân đạo hơn dựa trên pháp luật dân sự chứ không phải pháp luật hình sự.

Ý tưởng cao đẹp này đã đạt được thành công ở các mức độ khác nhau khi được đưa vào áp dụng thực tế trong những thập kỷ sau đó. Nhiều mục tiêu của phong trào cải cách đã đạt được, và công chúng Hoa Kỳ có lẽ sẽ chẳng bao giờ đánh giá hết được ý nghĩa của việc hàng trăm nghìn thanh

thiếu niên có vướng mắc với pháp luật đã được lắng lẽ tái hòa nhập thành công và trở thành những thành viên tích cực của xã hội theo năm tháng. Song bên cạnh đó, hệ thống này cũng tạo ra một số thất bại lớn trong việc đấu tranh với sự gia tăng của những vụ bạo lực ghê gớm nhất do tội phạm vị thành niên gây ra trong trong nửa sau của thế kỷ trước, điều này đã khiến cho giới truyền thông, công chúng và các chính trị gia tăng cường chú ý đến hệ thống này.

Sự chú ý sát sao của công chúng đã khiến cho nhiều bang phải hạn chế bớt những mục tiêu ban đầu của Tòa án về tội phạm vị thành niên bằng cách hạn chế việc tiếp cận Tòa án về tội phạm vị thành niên thông qua những điều chỉnh về yêu cầu tư cách, hoặc bằng cách thay đổi về cơ bản lý luận ẩn sau hệ thống này. Đương nhiên là đúng khi cho rằng ngành Tòa án về tội phạm vị thành niên điển hình của các bang ngày nay có xu hướng trừng phạt (chủ yếu quan tâm đến việc trừng phạt chứ không phải là giáo dục cải tạo) hơn so với một thế hệ trước đây. Điều này là rất đáng tiếc bởi vì những thay đổi sâu rộng trong pháp luật đôi khi đã được thực hiện chỉ để đáp lại một số vụ việc cụ thể được giới truyền thông chú ý quá nhiều, chủ yếu là do tính không điển hình của những vụ việc đó.

Thế giới phức tạp và đầy thách thức

Một điều hiển nhiên là thế giới của chúng ta ngày càng phức tạp và nhiều thách thức. Buôn lậu ma túy, súng ống, hoạt động của các băng đảng và bạo lực chỉ là một vài vấn đề đã trở thành mối đe dọa thường trực đối với chất lượng cuộc sống của rất nhiều cộng đồng ở tại Hoa Kỳ - không chỉ trong các khu vực nội thị. Mỗi bang đều phải xem xét lại và điều chỉnh cách tiếp cận của mình đối với vấn đề tội phạm vị thành niên và các vấn đề liên quan.

Trong những năm 1990, con lắc chính trị lại đu đưa thêm một vài lần nữa: vào đầu thập kỷ này một số bang xây dựng những chiến lược ngăn ngừa tội phạm dựa trên các nỗ lực phối hợp trong cộng đồng; điều này thể hiện cái mà chúng ta có thể gọi là thứ triết học “It Takes a Village” (để nuôi một đứa trẻ cần đến cả làng), xin mượn một câu của Đệ nhất Phu nhân Hillary Clinton. Những người ủng hộ mô hình này tìm cách tranh thủ sự hợp tác của những nhà lãnh đạo trong một cộng đồng - các quan chức thành phố; sĩ quan cảnh sát; cán bộ tòa án; cũng như những nhân vật nổi trội về các mặt tôn giáo, từ thiện và giáo dục - trong một nỗ lực tổng thể xây dựng và thực hiện các chương trình nhằm xác định những thanh thiếu niên có nguy cơ sa ngã và phải ra trước tòa án về tội phạm vị thành niên. Ý tưởng ở đây là can thiệp sớm để ngăn không cho điều này xảy ra. Những nỗ lực hợp tác như vậy thường khá thành công. Tuy nhiên, cuối những năm 1990, một số vụ án bạo lực đặc biệt nghiêm trọng do tội phạm vị thành niên gây ra đã thu hút mạnh mẽ sự chú ý của giới truyền thông, kết quả là sự phản đối của công chúng đã buộc cơ quan lập pháp của nhiều bang một lần nữa phải chỉnh sửa lại tình trạng lỏng lẻo, linh hoạt trong ngành Tòa án tội phạm vị thành niên. Sau những cân nhắc, đến cuối những năm 1990 quan điểm “eye for an eye” (ăn miếng trả miếng) đã thắng thế so với lý tưởng “It Takes a Village” (để nuôi một đứa trẻ cần đến cả làng) trong ngành Tòa án về tội phạm vị thành niên trên khắp đất nước. (Robert W. Drowns và Karen M. Hess. *Juvenile Justice*, 3rd ed. Belmont, CA: Wadsworth, c2000).

Tòa án về tội phạm vị thành niên trước bước ngoặt quyết định

Ngành Tòa án về tội phạm vị thành niên đang đứng trước bước ngoặt quyết định khi chúng ta tiến vào thế kỷ 21. Sự nhất trí về mặt xã hội và chính trị trong việc duy trì hệ thống này như chúng ta vẫn thấy từ một thế kỷ qua dường như đang bị rạn vỡ. Chúng ta sẽ tiếp tục chứng kiến những sửa đổi đối với ngành Tòa án về tội phạm vị thành niên trong những năm tới. Những xu hướng gần đây đặt ra câu hỏi liệu các nhà cải cách có giữ lại chút lòng trắc ẩn nào cho những con người trẻ tuổi hay không, lòng thương ấy đã từng là động lực để tạo nên một ngành Tòa án về tội phạm vị thành niên riêng biệt từ buổi ban đầu.

Để có hiệu quả, hệ thống này sẽ đòi hỏi phải có đầy đủ những nguồn lực để có thể hoàn thành sứ mệnh được giao phó. Các Tòa án về tội phạm vị thành niên phải có quyền hạn xứng đáng, có đầy đủ đội ngũ cán bộ được đào tạo, và có cơ sở vật chất thích hợp để thực hiện nghĩa vụ và trách nhiệm của mình.

Kể từ năm 1984, lượng hồ sơ tại các Tòa án về tội phạm vị thành niên trên khắp đất nước đã tăng 68%. Kể từ năm 1987, số trẻ vị thành niên bị bắt giữ và tổng giam tại các bang đã tăng từ khoảng 90.000 lên 400.000 năm 2002. Hệ thống này đang gặp khó khăn do quá tải và thiếu nhân viên cho phòng xử án, các chương trình điều trị và các cơ sở giam giữ. Nếu không đầu tư vào trẻ em ngay từ bây giờ - và vào thời điểm can thiệp sớm nhất có thể - thì có thể sẽ đưa đến hậu quả tai hại là tội phạm gia tăng và xã hội suy yếu. Mỗi năm một bang mất khoảng 6.000 đô-la để giáo dục một đứa trẻ. Tuy nhiên, để giam giữ một đứa trẻ trong một khu nhà (bao gồm cả nhà tù), một bang sẽ phải chi hơn 30.000 đô-la một năm. Có vẻ như sẽ tiết kiệm hơn nếu đầu tư can thiệp sớm để ngăn không cho trẻ em sa ngã đến mức chính quyền phải bắt giữ, cách ly chúng khỏi gia đình.

Những vấn đề xã hội bức xúc như tội phạm vị thành niên không thể được giải quyết bởi một ngành Tòa án hoạt động đơn độc như trước đây. Cần phải có một sự hợp tác tích cực giữa nhiều bộ phận khác nhau trong cộng đồng và chính quyền: các nhà lãnh đạo chính trị, giáo dục và tôn giáo; các tổ chức quần chúng; các cơ quan thực thi pháp luật; và những người khác nữa. Điều này đòi hỏi các nhà lãnh đạo phải ngừng việc chỉ trích lẫn nhau, chấm dứt việc hành động chủ yếu là để đáp lại những báo cáo tội phạm giật gân trên các phương tiện truyền thông đại chúng, và bắt tay vào hợp tác có mục đích hơn nhằm giải quyết một loạt những vấn đề bức xúc ảnh hưởng tới thế hệ trẻ và toàn bộ xã hội.

Thẩm phán Luis G. Perez là một thẩm phán của Tòa án về tội phạm vị thành niên Worcester tại thành phố Worcester, Bang Massachusetts. Ông đã được thừa nhận về những kỹ thuật mới của mình trong khi xử lý các tội phạm vị thành niên, đặc biệt là đối với thành viên của các băng đảng. Thẩm phán Perez cũng là cựu giáo sư về luật về thanh thiếu niên, và đã từng đi khắp các nước Mỹ Latinh để giảng dạy về chủ đề này.

Bài viết có trên Internet tại:

<http://usinfo.state.gov/journals/itdhr/0503/ijde/perez.htm> (tiếng Anh)

http://vietnam.usembassy.gov/wwwhta94_3.html (tiếng Việt)